Problem: Plane Geometry – Bài Tập: Hình Học Phẳng

Nguyễn Quản Bá Hồng*

Ngày 15 tháng 1 năm 2024

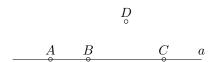
Muc luc

1	Plane. Point. Line – Mặt Phẳng. Điểm. Đường Thẳng	1
2	Intersected Lines & Paralleled Lines – 2 Đường Thẳng Cắt Nhau. 2 Đường Thẳng Song Song	3
3	Segment – Đoạn Thẳng	3
4	Ray – Tia	3
5	Angle – Góc	3
Tà	i liêu	3

1 Plane. Point. Line – Mặt Phẳng. Điểm. Đường Thẳng

Mỗi hình là 1 tập hợp điểm. Hình có thể chỉ gồm 1 điểm. Điểm A thuộc đường thẳng a: $a \in A$. Điểm B không thuộc đường thẳng a: $B \notin a$. Có 1 & chỉ 1 đường thẳng đi qua 2 điểm phân biệt. Khi 3 điểm cùng nằm trên 1 đường thẳng, ta nói chúng thẳng hàng. Trong 3 điểm thẳng hàng, có 1 & chỉ 1 điểm nằm giữa 2 điểm còn lai.

1 3 hình hình học không định nghĩa: mặt phẳng, điểm, đường thẳng. 2 2 tính chất cơ bản: *Tiên đề về sự xác định đường thẳng*: Có 1 đường thẳng & chỉ 1 đường thẳng đi qua 2 điểm phân biệt. *Tính chất về thứ tự của 3 điểm trên đường thẳng*: Trong 3 điểm thẳng hàng, có 1 điểm & chỉ 1 điểm nằm giữa 2 điểm còn lại. 3 1 quan hệ hình học không định nghĩa: Điểm nằm giữa 2 điểm khác. 4 1 quan hệ hình học được định nghĩa: 3 điểm thẳng hàng.



Bài tập SGK: [Thá+23, 1.-7., p. 79].

- 1 ([Thá23], 1., p. 88). D/S? (a) Nếu 3 điểm A, B, C thẳng hàng thì điểm B luôn nằm giữa 2 điểm A, C. (b) Có 2 đường thẳng đi qua 2 điểm M, N. (c) Nếu 2 điểm I, K nằm trên đường thẳng d E điểm E điểm E đường thẳng d thì 3 điểm E0, E1, E2 điểm E3 điểm E4, E3 điểm E4, E4, E4, E5 điểm E4, E6, E7 điểm E8, E8, E9, E9,
- **2** ([Thá23], 3., p. 88). (a) Vẽ 2 điểm A, B & đường thẳng xy đi qua 2 điểm này. (b) Vẽ điểm C sao cho $C \in xy$ & C nằm giữa A & B.
- 3 ([Thá23], 4., p. 88). Cho 3 điểm A,B,C không thẳng hàng. (a) Vẽ đường thẳng m không đi qua cả A,B,C; (b) Vẽ đường thẳng n sao cho $B \in n$ & $A \notin n$, $C \notin n$.
- 4 ([Thá23], 5., p. 88). Vẽ đường thẳng a. Lấy 3 điểm A, B, C thuộc a & D không thuộc a. Kẻ các đường thẳng đi qua các cặp điểm. (a) Kẻ được tất cả bao nhiều đường thẳng? Kể tên các đường thẳng đó. (b) Điểm D nằm trên những đường thẳng nào? Kể tên các đường thẳng đó.

Bài tập phụ thuộc hình vẽ: [Thá23, 6.-9., p. 89].

- 5 ([Thá23], 10., p. 88). Vẽ hình theo các cách diễn đạt sau: (a) M là điểm nằm giữa 2 điểm A, B; điểm N không nằm giữa 2 điểm A, B & A, B, N thẳng hàng. (b) Điểm B nằm giữa 2 điểm A, N; điểm M nằm giữa 2 điểm A, B.
- 6 ([Thá23], 11., p. 88). Bác Long có 10 cây cảnh quý, bác muốn trồng thành 5 hàng, mỗi hàng 4 cây. Vẽ sơ đồ để trồng 10 cây đó.

^{*}e-mail: nguyenquanbahong@gmail.com, website: https://nqbh.github.io, Ben Tre City, Vietnam.

- 7 ([Thá23], 12., p. 88). Xếp 9 viên bi thành: (a) 8 hàng, mỗi hàng có 3 viên; (b) 10 hàng, mỗi hàng có 3 viên.
- 8 ([Tuy23], VD8, p. 87, [Bìn23], 1., p. 65). Cho 4 điểm A, B, C, D sao cho 3 điểm A, B, C thẳng hàng; 3 điểm B, C, D cũng thẳng hàng. Hỏi 4 điểm A, B, C, D có thẳng hàng không? Vì sao?
- 9 (Mở rộng [Tuy23], VD8, p. 87). Trên mặt phẳng, cho n điểm A_i , i = 1, 2, ..., n, $n \in \mathbb{N}$, $n \geq 3$. Giả sử 3 điểm bất kỳ trong số chúng đều thẳng hàng. Hỏi n điểm đó có thằng hàng không?
- 10 (Mở rộng [Tuy23], VD8, p. 87). Trên mặt phẳng, cho n điểm A_i , i = 1, 2, ..., n, $n \in \mathbb{N}$, $n \geq 3$. Giả sử 3 điểm A_i , A_{i+1} , A_{i+2} thẳng hàng $\forall i = 1, 2, ..., n-2$. Hỏi n điểm đó có thằng hàng không?
- 11 ([Tuy23], VD9, p. 88). Trên đường thẳng a lấy 4 điểm M, N, P, Q theo thứ tự đó. Hỏi: (a) Điểm N nằm giữa 2 điểm nào? (b) Điểm P không nằm giữa 2 điểm nào?
- 12 ([Tuy23], VD10, p. 88). Cho trước 12 điểm trong đó không có 3 điểm nào thẳng hàng. Cứ qua 2 điểm vẽ 1 đường thẳng. Hỏi: (a) Vẽ được tất cả bao nhiều đường thẳng? (b) Nếu thay 12 điểm bằng n điểm, $n \in \mathbb{N}$, $n \geq 2$, thì vẽ được bao nhiều đường thẳng?
- 13 ([Tuy23], 38., p. 88). Vẽ 5 điểm C, D, E, F, G không thẳng hàng nhưng 3 điểm C, D, E thẳng hàng; 3 điểm E, F, G thằng hàng.
- 14 ([Tuy23], 39., p. 89). Trái Đất quay quanh Mặt Trời; Mặt Trăng quay quanh Trái Đất. Mặt Trời chiếu sáng tới Trái Đất & Mặt Trăng. Khi 3 thiên thể này thẳng hàng thì xảy ra nhật thực hoặc nguyệt thực (là hiện tượng Mặt Trời hoặc Mặt Trăng đang sáng bỗng nhiên bị che lấp & tối đi). Hỏi: (a) Khi xảy ra nhật thực thì Mặt Trăng ở vị trí nào? (b) Khi xảy ra nguyệt thực thì Trái Đất ở vị trí nào?
- 15 ([Tuy23], 40., p. 89). Cho tứ giác ABCD, O là giao điểm 2 đường chéo. Qua O, vẽ 2 đường thẳng a,b sao cho a cắt cạnh AB, CD lần lượt tại M, N, b cắt cạnh AD, BC lần lượt tại E, F. Có bao nhiều trường hợp 1 điểm nằm giữa 2 điểm khác? Kể ra tất cả các trường hợp đó.
- 16 ([Tuy23], 41., p. 89). Theo bài toán trước, ta có thể trồng 9 cây thành 8 hàng, mỗi hàng 3 cây. Vẽ sơ đồ trồng 9 cây thành:
 (a) 9 hàng, mỗi hàng 3 cây; (b) 10 hàng, mỗi hàng 3 cây.
- 17 ([Tuy23], 42., p. 89). Cho trước 2 điểm A, B. (a) Vẽ đường thẳng m đi qua A, B; (b) Vẽ đường thẳng n đi qua A nhưng không đi qua B; (c) Vẽ đường thẳng p không có điểm chung nào với đường thẳng m.
- 18 ([Tuy23], 43., p. 89). Cho trước 4 điểm A, B, C, D trong đó không có 3 điểm nào thẳng hàng. Xác định điểm M sao cho 3 điểm M, A, B thẳng hàng; 3 điểm M, C, D thẳng hàng.
- 19 ([Tuy23], 44., p. 89). Cho 3 điểm C, O, D thắng hàng. Biết điểm C không nằm giữa 2 điểm O, D, điểm O không nằm giữa 2 điểm C, D. Hỏi trong 3 điểm đã cho, điểm nào nằm giữa 2 điểm còn lại?
- **20** ([Tuy23], 45., p. 89). Cho 3 điểm A, B, C trong đó không có điểm nào nằm giữa 2 điểm còn lại. Hỏi 3 điểm A, B, C có thẳng không?
- **21** ([Tuy23], 46., p. 89). Cho trước 6 điểm. Cứ qua 2 điểm vẽ 1 đường thẳng. Hỏi: (a) Nếu trong 6 điểm đó không có 3 điểm nào thẳng hàng thì sẽ vẽ được bao nhiêu đường thẳng? (b) Nếu trong 6 điểm đó có đúng 3 điểm thẳng hàng thì sẽ vẽ được bao nhiêu đường thẳng?
- 22 ([Tuy23], 47., p. 89). Giải bóng đá vô địch quốc gia hạng chuyên nghiệp có 16 đội tham gia đấu vòng tròn 2 lượt đi & về. Tính tổng số trận đấu.
- **23** ([Tuy23], 48., p. 89). Cho trước n điểm, $n \in \mathbb{N}$, $n \ge 2$, trong đó không có 3 điểm nào thẳng hàng. Cứ qua 2 điểm vẽ 1 đường thẳng. Biết số đường thẳng vẽ được là 36, tính giá trị của n.
- **24** ([Tuy23], 49., p. 89). Cho 11 đường thẳng đôi một cắt nhau. Hỏi: (a) Nếu trong số đó không có 3 đường thẳng nào cùng đi qua 1 điểm thì có tất cả bao nhiêu giao điểm của chúng? (b) Nếu trong 11 đường thẳng đó có đúng 5 đường thẳng cùng đi qua 1 điểm thì có tất cả bao nhiêu giao điểm của chúng?
- **25** ([Tuy23], 50., p. 90). Cho trước n điểm, $n \in \mathbb{N}$, $n \geq 2$, trong đó không có 3 điểm nào thẳng hàng. Cứ qua 2 điểm vẽ 1 đường thẳng. Tìm n biết nếu có thêm 1 điểm (không thẳng hàng với bất kỳ 2 điểm nào trong số n điểm đã cho) thì số đường thẳng vẽ được tăng thêm là 8.
- **26** ([Tuy23], 51., p. 90). Cho trước 13 điểm trong đó không có 3 điểm nào thẳng hàng. Cứ qua 2 điểm vẽ 1 đường thẳng. Nếu ta bớt đi 4 điểm thì số đường thẳng vẽ được giảm đi bao nhiêu?
- **27** ([Tuy23], 52., p. 90). Cho trước n điểm, $n \in \mathbb{N}$, $n \ge 2$, trong đó không có 3 điểm nào thẳng hàng. Nếu bớt đi 1 điểm thì số đường thẳng vẽ được qua các cặp điểm giảm đi 10 đường thẳng, tính n.
- 28 ([Bìn23], VD1, p. 64). Cho 2 đường thẳng cắt nhau. Nếu vẽ thêm 1 đường thẳng thứ 3 cắt cả 2 đường thẳng trên thì số giao điểm của các đường thẳng thay đổi như thế nào?
- 29 ([Bìn23], VD2, p. 64). Giải thích vì sao 2 đường thẳng phân biệt hoặc có 1 điểm chung, hoặc không có điểm chung nào.

- **30** ([Bìn23], 2., p. 65). Vẽ 5 điểm A, B, C, D, O sao cho 3 điểm A, B, C thẳng hàng, 3 điểm B, C, D thẳng hàng, 3 điểm C, D, O không thẳng hàng. (a) A, B, D có thẳng hàng không? Vì sao? (b) Kẻ các đường thẳng, mỗi đường thẳng đi qua ít nhất 2 điểm trong 5 điểm nói trên. Kể tên các đường thẳng trong hình vẽ (các đường thẳng trùng nhau chỉ kể là 1 đường thẳng).
- **31** ([Bìn23], 3., p. 65). Cho các điểm A, B, C, D, E thuộc cùng 1 đường thẳng theo thứ tự ấy. Điểm C nằm giữa 2 điểm nào? Diểm C không nằm giữa 2 điểm nào?
- 32 ([Bìn23], 4., p. 65). Cho A,B,C là 3 điểm thẳng hàng. Điểm nào nằm giữa 2 điểm còn lại nếu A không nằm giữa B & C, B không nằm giữa A & C?
- **33** ([Bìn23], 5., p. 65). Cho 4 điểm A, B, C, D trong đó điểm B nằm giữa 2 điểm A & C, điểm B nằm giữa A & D. Có thể khẳng định điểm D nằm giữa B & C không?
- **34** ([Bìn23], 6., p. 65). (a) Xếp 10 điểm thành 5 hàng, mỗi hàng có 4 điểm. (b) Xếp 7 điểm thành 6 hàng, mỗi hàng có 3 điểm. (c) Người ta trồng 12 cây thành 6 hàng, mỗi hàng có 4 cây. Vẽ sơ đồ vị trí của 12 cây đó.

2 Intersected Lines & Paralleled Lines – 2 Đường Thẳng Cắt Nhau. 2 Đường Thẳng Song Song

3 Segment – Đoạn Thẳng

4 Ray – Tia

- **35** ([Bìn23], VD3, p. 66). Cho 3 điểm A, B, C trong đó 2 tia BA, BC đối nhau. Trong 3 điểm A, B, C điểm nào nằm giữa 2 điểm còn lại?
- 36 ([Bìn23], VD4, p. 66). Điểm B nằm giữa 2 điểm A, C. Tìm các tia đối nhau, trùng nhau.
- **37** ([Bìn23], VD5, p. 66). Cho 2 đoạn thẳng AB, CD cắt nhau tại điểm O nằm giữa 2 đầu của mỗi đoạn thẳng. (a) Kể tên các đoạn thẳng. (b) Điểm O là điểm chung của 2 đoạn thẳng nào?

[Bìn23], VD6, p. 66, 14., p. 68.

- **38** ([Bìn23], 7., p. 67). O là 1 điểm của đường thẳng xy. Vẽ điểm A thuộc tia Ox, vẽ 2 điểm B, C thuộc tia Oy sao cho C nằm giữa B,O. (a) Đếm số tia, số đoạn thẳng. (b) Kể tên các cặp tia đối nhau.
- **39** ([Bìn23], 8., p. 67). Cho 5 điểm A, B, C, M, N thỏa điểm C nằm giữa A, B, điểm M nằm giữa A, C, điểm N nằm giữa B, C. (a) Tia CM, CN trùng với tia nào? (b) Vì sao điểm C nằm giữa M, N?
- 40 ([Bìn23], 9., p. 67). Cho điểm B nằm giữa 2 điểm A, C, điểm C nằm giữa 2 điểm B, D. Vì sao điểm B nằm giữa A, D?
- 41 ([Bìn23], 10., p. 67). Cho điểm B nằm giữa 2 điểm A, C, điểm D nằm giữa 2 điểm B, C. Điểm D có nằm giữa A, B không?
- **42** ([Bìn23], 11., p. 67). Cho điểm B nằm giữa 2 điểm A, C, điểm D thuộc tia BC & không trùng B. Điểm B có nằm giữa A, D không?
- **43** ([Bìn23], 12., p. 67). Cho 3 điểm A, B, C không thẳng hàng. Vẽ đường thẳng a không đi qua A, B, C sao cho đường thẳng a: (a) Cắt 2 đoạn thẳng AB, AC. (b) Không cắt mỗi đoạn thẳng AB, BC, CA.
- **44** ([Bìn23], 13., p. 67). (a) Vẽ 6 đoạn thẳng sao cho mỗi đoạn thẳng cắt đúng 3 đoạn thẳng khác. (b) Vẽ 8 đoạn thẳng sao cho mỗi đoạn thẳng cắt đúng 3 đoạn thẳng khác.

$5 \quad Angle - G\acute{o}c$

Tài liệu

- [Bìn23] Vũ Hữu Bình. Nâng Cao & Phát Triển Toán 6 Tập 2. Tái bản lần thứ 2. Kết nối tri thức với cuộc sống. Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2023, p. 152.
- [Thá+23] Đỗ Đức Thái, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, and Phạm Đức Quang. *Toán 6 Tập 1*. Cánh Diều. Nhà Xuất Bản Đại Học Sư Phạm, 2023, p. 128.
- [Thá23] Dỗ Đức Thái. *Bài Tập Toán 6 Tập 2*. Cánh Diều. Nhà Xuất Bản Đại Học Sư Phạm, 2023, p. 111.
- [Tuy23] Bùi Văn Tuyên. *Bài Tập Nâng Cao & Một Số Chuyên Đề Toán 6*. Tái bản lần thứ 1. Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, 2023, p. 184.